

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG PẮC  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 28/2022/DS-ST

Ngày: 13/5/2022.

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Hồng Trường.

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Ngô Văn Tuyên.

2/ Ông Nguyễn Văn Hải.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Bình. Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa:*

Bà Nguyễn Thùy Nguyên. Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 265/2022/TLST-DS, ngày 08 tháng 12 năm 2021. Về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/QĐXXST-DS, ngày 05 tháng 4 năm 2022 và theo quyết định hoãn phiên tòa số 35/2022/QĐST-DS, ngày 25 tháng 4 năm 2022.

Giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Ngân hàng HTX.

Địa chỉ: Số nhà 15T đường Đ, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

**1.1 Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn:**

Ông Nguyễn Quốc C. Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

**1.2 Người đại diện theo ủy quyền khởi kiện của nguyên đơn:** Ông Phạm Văn T.

Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng HTX chi nhánh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Số 68-70 đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

**1.3 Người được ủy quyền tham gia tố tụng:** Ông Vũ Quang V.

Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch số 01, Ngân hàng HTX chi nhánh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Số 334A đường G, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

**- Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị H. Sinh năm: 1983.

Nơi làm việc: Trường Mẫu Giáo S.

Địa chỉ: xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn 5, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Lê Văn N.  
Nơi cư trú: Thôn 5, xã V, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 25/11/2021 của nguyên đơn Ngân hàng HTX chi nhánh Đắk Lắk, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn Ngân hàng HTX chi nhánh Đắk Lắk là ông Vũ Quang V trình bày:

Trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, ngày 16/9/2015 Ngân hàng HTX chi nhánh Đắk Lắk - Phòng giao dịch số 01 cho bà Nguyễn Thị H vay vốn theo hợp đồng tín dụng số TD52700027 số tiền vay 100.000.000 đồng, thời hạn vay là 60 tháng, phương thức trả gốc, lãi vào ngày 16 hàng tháng kể từ ngày 16/10/2015 đến ngày trả nợ cuối cùng ngày 16/9/2020; số tiền trả nợ mỗi kỳ cụ thể: trả gốc 1.670.000 đồng, kỳ cuối cùng là 1.470.000 đồng, nợ lãi trả cùng với nợ gốc, (được tính theo phương thức tích số), lãi suất trong hạn là 0,95%/tháng, lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Mục đích vay vốn là tiêu dùng gia đình.

Khi vay vốn thì ngày 15/9/2015 vợ chồng bà Nguyễn Thị H, Ông Lê Văn N có đơn xin vay và cam kết trả nợ gửi Ngân hàng HTX, chi nhánh Đắk Lắk, Phòng giao dịch số 01, xác định mục đích vay tiền để sử dụng chi tiêu trong gia đình và cam kết nghĩa vụ trả nợ của hai vợ chồng.

Quá trình vay vốn gia đình bà H mới trả được cho Ngân hàng số tiền 63.600.000 đồng tiền gốc và 42.257.413.000 đồng tiền lãi, sau khi Tòa án thụ lý vụ án bà H đã trả thêm cho Ngân hàng số tiền vay gốc 13.400.000 đồng. Đến nay khoản nợ của bà H đã quá hạn, Ngân hàng đã đến nhà làm việc nhiều lần yêu cầu trả nợ nhưng bà H vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng là vi phạm hợp đồng. Tính đến ngày 13/5/2022 bà H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 31.784.288 đồng, trong đó nợ gốc 23.000.000 đồng, nợ lãi (trong hạn và quá hạn) là 8.784.288 đồng.

Nay Ngân hàng HTX khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị H, Ông Lê Văn N phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho Ngân hàng số tiền vay gốc và tiền lãi suất phát sinh tính đến ngày 13/5/2022 là 31.784.288 đồng. Bà H, Ông N còn phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho Ngân hàng khoản tiền lãi suất phát sinh trên số nợ gốc kể từ ngày 14/5/2022 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng đã ký.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự cho nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan để các đương sự đến Tòa án tham gia tố tụng và đã tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải và Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải để các đương sự đến Tòa án tham gia tố tụng, nhưng vợ chồng bà Nguyễn Thị H, Ông Lê Văn N vẫn không đến Tòa án để tham gia tố tụng. Vì vậy,

Tòa án tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Căn cứ vào Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/4/2022, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án. Tuy nhiên, bị đơn bà Nguyễn Thị H và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Ông Lê Văn N vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 233 và Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử ra quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam là ông Vũ Quang V yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Bị đơn bà Nguyễn Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông Lê Văn N vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam là Vũ Quang V đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70 và Điều 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn bà Nguyễn Thị H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông Lê Văn N chưa thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 72 và Điều 73 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 184, Điều 195, Điều 203, Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, khoản 1 Điều 466, khoản 1 Điều 468 và Điều 688 Bộ luật dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng HTX. Buộc vợ chồng bà Nguyễn Thị H, Ông Lê Văn N phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho Ngân hàng HTX tổng số tiền vay gốc và tiền lãi suất phát sinh tính đến ngày xét xử sơ thẩm 13/5/2022 là 31.784.288 đồng (Ba mươi một triệu, bảy trăm tám mươi bốn nghìn, hai trăm hai mươi tám đồng). Trong đó nợ gốc 23.000.000 đồng, nợ lãi 8.784.288 đồng. Vợ chồng bà H, Ông N còn phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho Ngân hàng khoản tiền lãi suất phát sinh trên số nợ gốc kể từ ngày 14/5/2022 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng đã ký.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam chi nhánh Đắk Lắk đề ngày 25/11/2021, Tòa án nhân dân

huyện Krông Pắc xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, được quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 195 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

- Về thời hiệu khởi kiện: Đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam chi nhánh Đắk Lắk, đề ngày 25/11/2021 là còn trong thời hiệu khởi kiện, quy định tại Điều 184 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 429 Bộ luật dân sự.

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn bà Nguyễn Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông Lê Văn N. Tuy nhiên, tại phiên toà hôm nay vợ chồng bà H, Ông N vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn bà Nguyễn Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ông Lê Văn N.

- Xét nội dung đơn khởi kiện: Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam chi nhánh Đắk Lắk là ông Vũ Quang V yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét và giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật để buộc vợ chồng bà H, Ông N phải có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam tổng số tiền vay gốc và tiền lãi suất phát sinh tính đến ngày xét xử sơ thẩm 13/5/2022 là 31.784.288 đồng. Trong đó, nợ gốc 23.000.000 đồng; tiền lãi suất phát sinh 8.784.288 đồng và khoản tiền lãi suất phát sinh trên số nợ gốc kể từ ngày 14/5/2022 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng đã ký.

Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam là hoàn toàn có cơ sở pháp lý. Vì theo hợp đồng tín dụng số TD52700027, ngày 16/9/2015 giữa bà Nguyễn Thị H và Ngân hàng HTX (Phòng giao dịch số 01) đã ký kết thì hai bên thỏa thuận phương thức thanh toán nợ là trả tiền gốc 100.000.000 đồng và tiền lãi suất phát sinh (tính đến ngày 16/9/2020) là 40.942.745 đồng, bà H cam kết trả cho Ngân hàng tiền gốc và tiền lãi suất vào ngày 16 hàng tháng kể từ ngày 16/10/2015 đến ngày trả nợ cuối cùng ngày 16/9/2020; số tiền trả nợ mỗi kỳ cụ thể: Trả gốc 1.670.000 đồng, kỳ cuối cùng là 1.470.000 đồng vào ngày 16/9/2020, tuy nhiên tính đến nay bà H và Ông N vẫn còn dư nợ của Ngân hàng HTX số tiền nợ gốc và nợ lãi là 31.784.288 đồng. Như vậy, bà H và Ông N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự.

Tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự quy định:

“Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác”.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 184, Điều 195, Điều 203, Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, khoản 1 Điều 466, khoản 1 Điều 468 và Điều 688 Bộ luật

dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Hội đồng xét xử buộc vợ chồng bà Nguyễn Thị H và Ông Lê Văn N phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho Ngân hàng HTX tổng số tiền vay gốc và tiền lãi suất phát sinh tính đến ngày xét xử sơ thẩm 13/5/2022 là 31.784.288 đồng (Ba mươi một triệu, bảy trăm tám mươi bốn nghìn, hai trăm hai mươi tám đồng). Trong đó nợ gốc 23.000.000 đồng, nợ lãi 8.784.288 đồng. Vợ chồng bà H, Ông N còn phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho Ngân hàng khoản tiền lãi suất phát sinh trên số nợ gốc kể từ ngày 14/5/2022 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng số TD52700027, ngày 16/9/2015 giữa bà Nguyễn Thị H và Ngân hàng HTX (Phòng giao dịch số 01).

- Về án phí: Các đương sự phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ quan điểm của Viện kiểm sát.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 184, Điều 195, Điều 203, Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 429, Điều 463, khoản 1 Điều 466, khoản 1 Điều 468 và Điều 688 Bộ luật dân sự.

- Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Căn cứ Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

**Tuyên xử:** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng HTX.

Buộc vợ chồng bà Nguyễn Thị H, Ông Lê Văn N phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho Ngân hàng HTX tổng số tiền vay gốc và tiền lãi suất phát sinh tính đến ngày xét xử sơ thẩm 13/5/2022 là 31.784.288 đồng (Ba mươi một triệu, bảy trăm tám mươi bốn nghìn, hai trăm hai mươi tám đồng). Trong đó nợ gốc 23.000.000 đồng, nợ lãi 8.784.288 đồng. Vợ chồng bà H, Ông N còn phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho Ngân hàng HTX khoản tiền lãi suất phát sinh trên số nợ gốc kể từ ngày 14/5/2022 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng số TD52700027, ngày 16/9/2015 giữa bà Nguyễn Thị H và Ngân hàng HTX (Phòng giao dịch số 01).

- **Về án phí:** Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc vợ chồng bà Nguyễn Thị H, Ông Lê Văn N phải chịu 1.589.214 đồng (Một triệu, năm trăm tám mươi chín nghìn, hai trăm mười bốn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, theo mức tính:  $(31.784.288 \text{ đồng} \times 5\% = 1.589.214 \text{ đồng})$ .

Hoàn trả cho Ngân hàng HTX số tiền 1.068.000 đồng (Một triệu, không trăm sáu mươi tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Pắc theo biên lai thu tạm ứng án phí số 60AA/2021/0006697, ngày 03/12/2021.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự”.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND huyện Krông Pắc
- Chi cục THADS huyện Krông Pắc
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ, VP.

**Phạm Hồng Trường**